

Số: 94/QCPH-BCHCĐ &BGH TCT

Bến Tre, ngày 3/ tháng 01 năm 2011

QUY CHẾ

Về quan hệ phối hợp hoạt động

giữa Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành công đoàn Trường Chính trị Bến Tre

Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ công đoàn Việt Nam

Căn cứ quy chế làm việc của Ban Giám hiệu và ban Chấp hành công đoàn TCT Bến Tre

Nhằm tạo sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ và nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động góp phần xây dựng cơ quan ngày càng vững mạnh toàn diện, Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành công đoàn cơ sở TCT thống nhất đề ra quy chế phối hợp hoạt động với các nội dung sau:

Chương I. Qui định chung

Điều 1. Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp hoạt động giữa Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành công đoàn có cùng mục tiêu là thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cơ quan; đồng thời chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức và người lao động tại cơ quan.

Điều 2. Quan hệ giữa Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành công đoàn là bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền độc lập về tổ chức và các quyền khác của mỗi tổ chức.

Ban Giám hiệu khi triển khai các chế độ, chính sách có liên quan đến cán bộ, công chức và người lao động tại cơ quan cần có sự phối hợp với ban Chấp hành công đoàn.

Chương II. Nội dung phối hợp

Phần 1. Trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn:

Điều 3. Phối hợp với Ban Giám hiệu trường thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học theo kế hoạch, chương trình đề ra hàng năm; quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi người lao động để CBCC biết thực hiện; có trách nhiệm vận động CBCC tích cực tham gia học tập đúng thành phần qui định.

Điều 4. Vận động CBCC đăng ký thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do cơ quan đề ra, động viên CBCC phát huy tính chủ động sáng tạo, đăng ký sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu cải tiến lối làm việc, có nhiều kinh nghiệm tốt, hay, kịp thời biểu dương, cổ vũ các nhân tố tích cực, tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong toàn cơ quan.

Điều 5. Ban Chấp hành công đoàn có trách nhiệm tham gia, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách của CBCC; được kiến nghị để Ban Giám hiệu nắm, xem xét, giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CBCC, VC.

Điều 6. Phối hợp tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho CBCC và các phong trào như vui chơi, tham quan, về nguồn, giải trí, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của CBCC.

Phần 2. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu:

Điều 7. Phối hợp với BCH công đoàn xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của đơn vị hàng năm; tổ chức tuyên truyền, học tập chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cho toàn thể CBCC trong cơ quan.

Điều 8. Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; phối hợp với BCH công đoàn phát động thi đua trong toàn cơ quan theo kế hoạch hàng năm hoặc đột xuất. Tổ chức sơ kết, tổng kết thi đua và khen thưởng theo quy định.

Điều 9. Phối hợp với BCH công đoàn xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo cán bộ, chăm lo bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCC, xây dựng và thực hiện tốt chế độ chính sách có liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp chính đáng của CBCC.

Khi có yêu cầu của BCH công đoàn hoặc CBCC, VC trực tiếp đề nghị vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích của CBCC, VC. Ban Giám hiệu dành thời gian gặp gỡ, đối thoại.

Điều 10. Chủ động phối hợp với BCH công đoàn tổ chức hội nghị CBCC hàng năm, chỉ đạo theo dõi kiểm tra việc thực hiện nghị quyết hội nghị CBCC theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Chương III. Chế độ làm việc

Điều 11: Hội nghị giao ban giữa Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành công đoàn được tổ chức định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Khi cần thiết có thể họp đột xuất giữa ban Chấp hành công đoàn với Ban Giám hiệu.

Điều 12: Đại diện Ban Giám hiệu được mời họp lệ kỳ với BCH công đoàn hoặc khi họp giải quyết các yêu cầu, kiến nghị có liên quan đến chế độ, chính sách, quyền lợi của CBCC.

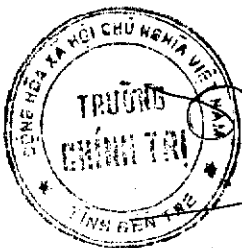
Điều 13: Khi họp xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật, nâng lương, xét chuyển ngạch công chức....đối với CBCC, Ban Giám hiệu mời đại diện BCH công đoàn tham dự, những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích của nữ thì mời thêm đại diện Ban Nữ công công đoàn tham dự.

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14: Quy chế này được phổ biến đến Đảng ủy, Ban Giám hiệu, các thành viên trong Ban Chấp hành công đoàn, các tổ công đoàn để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, định kỳ hàng quý sẽ xem xét, có thể bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 15: Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

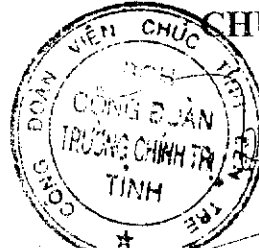
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trung Tường

TM. BCH CÔNG ĐOÀN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hòa